

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số:493/UBND-KTTH

V/v hướng dẫn hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và các giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Hè Thu năm 2024 trên địa bàn huyện

Minh Long, ngày 22 tháng 5 năm 2024

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã.

Trên cơ sở Công văn số 1664/SNNPTNT-TTBVTV ngày 25/4/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống và các giải pháp kỹ thuật sản xuất lúa vụ Hè Thu năm 2024.

Để các địa phương chủ động trong việc xây dựng kế hoạch sản xuất vụ Hè thu 2024 đảm bảo kế hoạch, UBND huyện Minh Long hướng dẫn lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa sản xuất trong vụ Hè Thu 2024 với một số nội dung chính sau:

1. Lịch thời vụ và cơ cấu giống

1.1) Lịch thời vụ: Bố trí lịch thời vụ gắn với cơ cấu giống lúa trung, ngắn ngày tùy vào điều kiện cụ thể từng địa phương, đảm bảo lúa vụ Hè Thu trổ tơ trung **từ 25/7 đến trước 05/8**, phần đầu thu hoạch xong trước ngày **05/9/2024**. Bố trí theo khung lịch thời vụ sau:

a) Đối với chân ruộng không chủ động nước tưới (sử dụng nguồn nước từ ao, hồ, đập nhỏ): Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 389/UBND-KTTH ngày 10/4/2024 của UBND huyện Minh Long.

b) Đối với chân ruộng chủ động tưới tiêu:

- **Trà chính vụ:** Gieo sạ từ ngày **20/5 đến 31/5/2024** đối với các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 95 ngày đến dưới 105 ngày.

- **Trà muộn:** Gieo sạ từ ngày **01/6 đến 05/6/2024** đối với các giống lúa có TGST dưới 95 ngày, để kịp thu hoạch trước khi có mưa lũ.

1.2. Cơ cấu giống lúa

a) Giống chủ lực: Bắc Thịnh, Hà Phát 3, Thiên Hương 6, VNR10, TBR97, QNg13, TBR1, HN6, QNg128, ML232.

b) Giống bổ sung: VNR20, ĐT100, HG12, ĐH 815-6, PY2, BDR57, TBT 132, PC6, DT45.

c) Giống triển vọng: HĐ34, ĐB18, BG6, ĐB6, ĐBR999, TBR87, Đài Thom 8.

2. Một số lưu ý trong tổ chức thực hiện

2.1. Chất lượng giống lúa và lượng giống gieo sạ:

- Sử dụng giống lúa thuần cấp nguyên chủng hoặc giống cấp xác nhận, lượng giống gieo sạ: 80-90kg/ha.

- Ngoài các giống nêu trên, tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương có thể lựa chọn và sử dụng những giống lúa đã công nhận chính thức được phép sản xuất, kinh doanh hoặc đã được cấp quyết định lưu hành giống tại vùng Duyên hải Nam Trung Bộ để gieo sạ.

2.2. Đối với giống lúa mà các Công ty giống, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đã ký Hợp đồng với địa phương (*có cam kết bảo hiểm năng suất*) để triển khai mô hình trình diễn giống lúa triển vọng, sản xuất lúa chất lượng, hàng hóa, sản phẩm hữu cơ, sản xuất nông nghiệp sạch theo liên kết sản xuất tiêu thụ và hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất lúa thì được tiếp tục tổ chức sản xuất theo Hợp đồng đã ký kết.

2.3. Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong sản xuất lúa:

- Các địa phương chủ động thực hiện các giải pháp tiết kiệm nguồn nước tưới ngay từ đầu vụ trong phương án phòng chống hạn do địa phương xây dựng và đã được phê duyệt nhằm đảm bảo yêu cầu nước tưới cho các loại cây trồng.

- Huy động mọi nguồn lực, máy làm đất để tập trung làm đất, phơi ải; bố trí gieo sạ tập trung với những giống có cùng thời gian sinh trưởng (1-2 giống lúa) cho từng cánh đồng để thuận tiện cho việc cơ giới hóa trong khâu làm đất, gieo sạ, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch; tổ chức cho nông dân ra quân diệt chuột đồng loạt, áp dụng tổng hợp các biện pháp thủ công, sinh học và hóa học.

- Thực hiện nghiêm túc những chỉ dẫn, khuyến cáo của ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật trong việc phòng trừ sâu bệnh hại; chủ động theo dõi, diễn biến khí hậu thời tiết, nắm chắc quy luật phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại. Tăng cường điều tra, dự tính dự báo, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhất là những nơi thường xuất hiện ổ dịch để kịp thời phòng trừ, hạn chế lây lan ra diện rộng.

- Tăng cường sử dụng phân chuồng, các loại phân hữu cơ để cải tạo đất và khuyến cáo nông dân bón phân vừa đủ, cân đối, tiết kiệm; bón vôi cải tạo đất đối với những chân ruộng bị chua, phèn.

- Triển khai các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản xuất lúa, như giảm lượng giống gieo sạ, giảm thuốc trừ sâu, giảm lượng phân bón phù hợp, tiết kiệm nước tưới, áp dụng các kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến, như: Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM, quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) “1 phải, 5 giảm”,... khuyến cáo sử dụng thuốc sinh học và hạn chế phun thuốc bảo vệ thực vật sớm (*từ khi gieo đến 25 ngày tuổi*).

Đề nghị phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện và UBND các xã quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Đinh Văn Điết